

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2025/HS-PT

Ngày: 13 – 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy.

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu;

Ông Trần Hữu Tính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 158/TLPT-HS ngày 02 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Trần Minh K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang cũ).

Bị cáo có kháng cáo: Trần Minh K, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Tháp (Tiền Giang cũ); giới tính: nam; nơi cư trú: ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Địa chỉ cũ: ấp A, xã Đ, huyện P, tỉnh Tiền Giang); số căn cước công dân 082202001XXX, cấp ngày 01/05/2024, nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án còn có đại diện hợp pháp người bị hại không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 31/7/2024, sau khi có uống rượu bia, bị cáo Trần Minh K điều khiển xe mô tô biển số 63B8-673.23, có giấy phép lái xe theo quy định, do bị cáo đứng tên chủ sở hữu, lưu thông trên tuyến đường tỉnh lộ 877B theo hướng từ xã T về xã H, huyện P. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã Đ, huyện P (nay là ấp N, xã T, tỉnh Đồng Tháp), bị cáo điều khiển xe mô tô trên không làm chủ tốc độ, không quan sát phía trước mà nhìn vào màn hình điện thoại nên để xe va chạm vào người anh Ngô Văn T, sinh năm 1982 ngụ ấp L, xã T, huyện P (nay là ấp L, xã T, tỉnh Đồng Tháp) đang đi bộ cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả bị cáo bị xây xát ngoài da, anh T bị thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 01/8/2024 thì tử vong.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển 63B8- 673.23.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển 63B8-673.23 do Trần Minh K đứng tên .
- 01 (một) giấy phép lái xe số: 820236845863 tên Trần Minh K.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 247-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 01/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp (Tiền Giang cũ) kết luận: Nguyên nhân tử vong tử thi Ngô Văn T: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não. Xuất huyết thân não. Xuất huyết hai bán cầu tiểu não. Dập não. Vỡ sàng sọ do tai nạn giao thông.

Theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 01/8/2024 của Trung tâm y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang thì nồng độ cồn trong máu của Trần Minh K lúc xảy ra tai nạn là 97,2 mg/dl.

Theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 01/8/2024 của Trung tâm y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang thì nồng độ cồn trong máu của anh Ngô Văn T lúc xảy ra tai nạn là 00 mg/dl (Không miligam trên decilit).

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Trần Minh K là âm tính với chất ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị Kim N là vợ anh T số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2025 của của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang cũ) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2025, bị cáo Trần Minh K có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Minh K giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Về tố tụng, bị cáo có đơn kháng cáo hợp lệ và trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ pháp luật. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục hỗ trợ gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và thực hiện thủ tục kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung xét kháng cáo:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 31/7/2024 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B8-673.23 (có giấy phép lái xe) trong máu có nồng độ cồn lưu thông trên tuyến Tỉnh lộ 877B theo hướng từ xã T đến xã H, huyện P, tỉnh Tiền Giang. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã Đ, huyện P, bị cáo điều khiển xe nhưng không quan sát phía trước mà nhìn vào màn hình điện thoại để xe va chạm ông Ngô Văn T đang đi bộ cùng chiều gây ra tai nạn, làm cho ông Ngô Văn T tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 23 Điều 8, Luật Giao thông đường bộ gây ra hậu quả chết người. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu có nồng độ cồn là gây nguy hiểm cho người khác nhưng vẫn tự tin thực hiện dẫn đến hậu quả chết người. Do vậy, sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có thời gian tham gia dân quân tự vệ ở địa phương theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (02 năm 06 tháng tù) là có xem xét, cân nhắc đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ thêm gia đình người bị hại 20.000.000 đồng, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được xem là tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào mức hình phạt. Trường hợp này Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi trong việc sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[3]. Các phần liên quan đến kháng cáo cần xem xét: không có.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ chấp nhận một phần như nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Bị cáo kháng cáo về hình phạt được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Minh K.

- Sửa bản án sơ thẩm số 08/2025/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2025 của của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang cũ) về hình phạt.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự .

+ Xử phạt bị cáo Trần Minh K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND Tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- TAND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Huy